

THÔNG BÁO NỘI BỘ
BẢN TIN SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 01 NĂM 2021

Chúc mừng năm mới!

Xuân Tân Sửu
2021

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

I. MỘT SỐ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020; NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Năm 2020, bối cảnh khu vực và thế giới có những yếu tố thuận lợi và khó khăn đan xen, đặc biệt, đại dịch Covid-19 chưa từng có trong nhiều thập kỷ xảy ra trên toàn cầu đã ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến nền kinh tế thế giới và Việt Nam. Tuy nhiên, nhờ sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị và sự chung sức, đồng lòng, nỗ lực vượt bậc của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cộng đồng doanh nghiệp, vừa tập trung phòng, chống dịch bệnh, vừa duy trì, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Việt Nam đã vượt qua khó khăn, thách thức và đạt được nhiều thành tựu quan trọng, khá toàn diện trên hầu hết các lĩnh vực, cụ thể: Kinh tế tăng trưởng từng bước vững chắc và ngày càng được cải thiện, quy mô kinh tế ngày càng mở rộng, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. An sinh xã hội và các hoạt động văn hóa, thể thao, giáo dục, y tế... đều được quan tâm thực hiện đồng bộ. Công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường có nhiều chuyển biến rõ rệt, phát hiện và xử lý kịp thời nhiều vụ việc gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí có bước tiến mạnh, đạt được nhiều kết quả toàn diện, tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội, được nhân dân đồng tình, đánh giá cao, các tổ chức quốc tế ghi nhận. Tiềm lực quốc phòng, an ninh ngày càng được nâng cao, an ninh, chính trị được giữ vững. Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế được chủ động đẩy mạnh, nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế...

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu trên, kinh tế - xã hội nước ta năm 2020 phải đối mặt với một số khó khăn, thách thức như: Dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trên thế giới và ảnh hưởng lớn đến sản xuất kinh doanh và đời sống của người dân nước ta. Các ngành, lĩnh vực và hoạt động xuất khẩu tuy tiếp tục tăng trưởng nhưng vẫn ở mức thấp. Số doanh nghiệp ngừng hoạt động vẫn ở mức cao. Thiên tai, bão lũ, sạt lở đất xảy ra liên tiếp gây thiệt hại lớn về người và tài sản...

Năm 2021 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với Việt Nam, là năm tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XV và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, là năm đầu tiên thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 theo Nghị quyết của Đảng, Quốc hội. Tuy nhiên, tình hình thế giới năm 2021 dự báo còn tiềm ẩn nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt đại dịch Covid-19 vẫn đang diễn biến phức tạp, khó kiểm soát, có khả năng tác động lâu dài đến nền kinh tế thế giới và Việt Nam. Vì vậy, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, tuyên truyền kết quả đạt được của nền kinh tế Việt Nam trong năm 2020 đặt trong sự so sánh với các nền kinh tế khác trong khu vực và trên thế giới, để từ đó thấy được mức tăng trưởng 2,4% mà Quỹ Tiền tệ Quốc tế dự báo là một thành công lớn gắn với sự nỗ lực cao của mỗi một người dân, doanh nghiệp và sự điều hành linh hoạt, sáng tạo, quyết liệt của Chính phủ.

Hai là, từ việc thông tin kết quả kinh tế năm 2020, cần tuyên truyền để cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân bên cạnh sự lạc quan về các thành tựu đất nước đã đạt được, đặc biệt là thắng lợi trong việc thực hiện “mục tiêu kép”: vừa phòng chống dịch bệnh vừa phát triển kinh tế, cần xác định tâm lý tuyệt đối không được chủ quan, lơ là trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, nâng cao ý thức trách nhiệm trước những khó khăn, thách thức nội tại của đất nước để từ đó đúc rút những bài học kinh nghiệm, tạo nên quyết tâm chính trị cao trong toàn Đảng và sự đồng tâm, hiệp lực của toàn dân, thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đất nước năm 2021.

Ba là, tuyên truyền Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 theo Nghị quyết số 124/2020/QH14 của Quốc hội, trong đó chú trọng các mục tiêu tổng quát¹, các chỉ tiêu chủ yếu², một số nhiệm vụ, giải pháp đề ra cho năm 2021³.

¹ Tập trung thực hiện hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn; thúc đẩy mạnh mẽ cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tính tự chủ và sức cạnh tranh, phát triển mạnh thị trường trong nước; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án quan trọng và công trình trọng điểm quốc gia; phát huy vai trò của các vùng kinh tế trọng điểm, các đô thị lớn; đẩy nhanh chuyển đổi số và phát triển nền kinh tế số, xây dựng xã hội số. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Phát huy mạnh mẽ giá trị văn hóa, trí tuệ con người Việt Nam, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, niềm tự hào dân tộc; thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống Nhân dân, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và thích ứng với biến đổi khí hậu. Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi để khơi thông các

Bốn là, phối hợp các cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh tuyên truyền việc thực hiện cải cách hành chính, thúc đẩy chuyển đổi số trong các cơ quan của Đảng và Nhà nước, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể Nhân dân, tạo đồng thuận xã hội.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG GIAI ĐOẠN 2013 - 2020; NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

Kể từ khi thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng (ngày 01/02/2013) đến nay, nhất là trong nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng, công tác phòng, chống tham nhũng được chỉ đạo quyết liệt, có bước tiến mạnh, đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện, tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội, được cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao, được quốc tế ghi nhận. Tham nhũng từng bước được kiềm chế, ngăn chặn, góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước⁴.

Trong giai đoạn 2013 - 2020, công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, thanh tra, kiểm toán của Nhà nước được tăng cường, phát hiện và xử lý nghiêm minh các sai phạm, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, bộ máy nhà nước⁵. Công tác điều

nguồn lực cho phát triển. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống vi phạm pháp luật, tham nhũng, lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Làm tốt công tác thông tin truyền thông, tạo đồng thuận xã hội. Củng cố quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế; giữ vững độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và môi trường hòa bình, ổn định, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an ninh, an toàn, lành mạnh, phục vụ cho phát triển nhanh, bền vững đất nước; nâng cao vị thế, uy tín của nước ta trên trường quốc tế.

² (1) Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng khoảng 6%; (2) GDP bình quân đầu người khoảng 3.700 USD; (3) Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4%; (4) Tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng khoảng 45 - 47%; (5) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội khoảng 4,8%; (6) Tỷ lệ lao động qua đào tạo khoảng 66%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ khoảng 25,5%; (7) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế khoảng 91%; (8) Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) giảm 1-1,5 điểm phần trăm; (9) Tỷ lệ dân cư khu vực thành thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung trên 90%; (10) Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị trên 87%; (11) Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường khoảng 91%; (12) Tỷ lệ che phủ rừng khoảng 42%.

³ (1) Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chương trình, kế hoạch công tác đã đề ra để tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XV và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; (2) Tiếp tục thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống và giảm thiểu thiệt hại từ đại dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác; (3) Đẩy mạnh hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phục hồi và thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững; (4) Ưu tiên nguồn lực cho công tác trùng tu, tôn tạo, phát huy các giá trị di sản văn hóa; (5) Tiếp tục hoàn thiện và thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật về quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, bảo vệ và phát triển rừng; (6) Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nghị quyết của Đảng, Quốc hội để kiện toàn cơ cấu tổ chức, tinh giản biên chế, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức...

⁴ Theo kết quả điều tra dư luận xã hội do Ban Tuyên giáo Trung ương tiến hành mới đây, có đến 93% ý kiến bày tỏ tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

⁵ Qua công tác thanh tra, kiểm toán, các cơ quan đã kiến nghị thu hồi, xử lý tài chính hơn 700.000 tỷ đồng, hơn 20.000 ha đất; kiến nghị xử lý trách nhiệm hơn 14.000 tập thể, nhiều cá nhân; chuyển cơ quan điều tra xử lý gần 700 vụ việc có dấu hiệu tội phạm. Cấp ủy, Ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật hơn 131 nghìn đảng viên, có trên 3.200 đảng viên bị kỷ luật liên quan đến tham nhũng; đã thi hành

tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế được tiến hành kiên quyết, không khoan nhượng, không làm oan, không bỏ lọt tội phạm, nhưng cũng rất nhân văn, có lý, có tình⁶. Nhiều bộ, ngành, địa phương đã quan tâm hơn đến công tác kiểm tra, thanh tra, phát hiện, xử lý tham nhũng, từng bước khắc phục tình trạng "trên nóng, dưới lạnh", đã chú ý ngăn chặn, xử lý tệ "tham nhũng vặt"; công tác cán bộ, cải cách hành chính, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các giải pháp phòng ngừa tham nhũng được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và đạt kết quả tích cực; công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng được đẩy mạnh.

Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng được tăng cường và có nhiều đổi mới; sự giám sát của các cơ quan dân cử, vai trò của Mặt trận Tổ quốc, nhân dân và báo chí, truyền thông trong phòng, chống tham nhũng được phát huy tốt hơn. Hợp tác quốc tế được tăng cường; hoạt động phòng, chống tham nhũng ra khu vực ngoài nhà nước từng bước được mở rộng.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, công tác phòng, chống tham nhũng ở nước ta vẫn còn một số hạn chế như: Công tác tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng trong nội bộ các cơ quan, đơn vị, địa phương còn yếu; nhận thức, trách nhiệm và quyết tâm của người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa cao; một số biện pháp phòng ngừa tham nhũng hiệu quả còn thấp...

Để tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số vấn đề sau:

Một là, tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về phòng, chống tham nhũng, trong đó cần khẳng định quyết tâm của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân, của cán bộ, đảng viên, tạo động lực mới, khí thế mới để thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ.

Hai là, tăng cường phối hợp, kịp thời cung cấp, công khai thông tin, định hướng tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, nhất là chủ động thông tin về kết quả kiểm tra, thanh tra, xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm. Chú trọng thông tin tuyên truyền gương "người tốt, việc tốt", khắc phục tình trạng thông tin một chiều, thông tin không chính xác, mang tính kích động, gây hoang mang hoặc quy kết về tội danh, mức án trước khi xét xử.

kỷ luật hơn 110 cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý; trong đó, có 27 Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng; 04 Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị và hơn 30 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang.

⁶ Các cơ quan tố tụng cả nước đã khởi tố, điều tra 14.297 vụ/24.409 bị can, xét xử sơ thẩm 11.740 vụ/22.596 bị cáo về các tội tham nhũng. So sánh với năm 2013, tỷ lệ thu hồi tài sản tham nhũng chỉ đạt dưới 10%, thì bình quân giai đoạn 2013 - 2020, đạt 32,04%.

Ba là, báo chí và các phương tiện thông tin đại chúng cần lan tỏa những kết quả đạt được trong công tác phòng, chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước ta; đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, lợi dụng phòng, chống tham nhũng để chống phá Đảng, Nhà nước; xử lý nghiêm khắc việc đưa tin sai sự thật, các hành vi vu cáo, bịa đặt.

Bốn là, tuyên truyền ý thức tự giác chấp hành, thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí; xây dựng, thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; phê phán, lên án, đấu tranh với các hành vi tham nhũng, lãng phí.

III. MỘT SỐ KẾT QUẢ CÔNG TÁC DÂN TỘC GIAI ĐOẠN 2011 - 2020; NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Trong 10 năm qua, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế - xã hội địa bàn dân tộc thiểu số, miền núi. Từ nguồn lực đầu tư của Nhà nước qua các chương trình, dự án, chính sách dân tộc, kinh tế địa bàn vùng dân tộc thiểu số và miền núi đã có sự tăng trưởng đáng kể theo hướng sản xuất hàng hóa; đời sống vật chất và tinh thần của người dân nói chung, đồng bào dân tộc thiểu số nói riêng được cải thiện rõ rệt, từng bước thu hẹp khoảng cách chênh lệch về mức sống và sự phát triển giữa các vùng, giữa các dân tộc. Mạng lưới giao thông ngày càng phát triển, hoàn thiện phục vụ hiệu quả đời sống giao thương của đồng bào, kích thích phát triển kinh tế, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào khó khăn⁷. Chính sách văn hóa, xã hội đã góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của đồng bào; những giá trị và bản sắc văn hoá truyền thống tốt đẹp của các dân tộc được bảo tồn, phát triển⁸. Công tác y tế chăm sóc sức khoẻ đạt được những thành tựu quan trọng, mạng lưới y tế phát triển rộng khắp đến tất cả các xã⁹. Mạng lưới thông tin, văn hóa, thể thao vùng đồng bào dân tộc thiểu số có sự phát triển nhanh, góp phần cải thiện đáng kể đời sống tinh thần của đồng bào¹⁰. Hệ thống giáo dục vùng dân tộc thiểu số và miền núi tiếp tục được củng cố, mở rộng, nhất là các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường dự bị đại học dân tộc; chất lượng giáo dục của các trường phổ thông dân tộc nội trú được nâng lên¹¹. Hệ thống chính trị cơ sở đã từng bước

⁷ Đến nay có 98,4 % xã có đường ô tô đến trung tâm; 100% xã có trường lớp mầm non, trường tiểu học, trung học cơ sở; 99,3% xã có trạm y tế; trên 90% xã được phủ sóng phát thanh, truyền hình; 100% xã có hạ tầng viễn thông và được phủ sóng di động đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc của người dân.

⁸ Tính riêng 3 năm (từ 2016 - 2018), đã có 03 di tích quốc gia đặc biệt, 08 di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số được xếp hạng di tích quốc gia; có 126 di sản văn hóa phi vật thể, 276 nghệ nhân ưu tú là người dân tộc thiểu số.

⁹ Mạng lưới y tế phát triển, hệ thống bệnh viện tỉnh, huyện và trạm y tế xã được quan tâm đầu tư, có 99,39% số xã có trạm y tế, 77,8% số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế.

¹⁰ Trên 90% xã được phủ sóng phát thanh, truyền hình; 100% xã có điện thoại cố định và di động; 81,5% số xã có hệ thống loa truyền thanh đến thôn; 58,5% số xã có nhà văn hóa xã; 64% thôn bản có nhà văn hóa...

¹¹ Trên 50% học sinh thi đỗ thẳng vào đại học, cao đẳng; 5% được đi học cử tuyển; 13% vào dự bị đại học; khoảng 20% học trung cấp chuyên nghiệp, học nghề; số còn lại trở về địa phương tham gia công tác và lao động sản xuất.

được củng cố, đội ngũ cán bộ dân tộc thiểu số phát triển cả về số lượng và chất lượng¹². Quốc phòng, an ninh ở địa bàn dân tộc thiểu số, miền núi được củng cố tăng cường và ổn định; khối đại đoàn kết các dân tộc được giữ vững...

Mặc dù đã đạt được những thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế, an ninh, quốc phòng, tuy nhiên công tác dân tộc vẫn còn một số khó khăn, hạn chế: Hạ tầng kinh tế - xã hội vùng dân tộc và miền núi còn yếu kém; đời sống của nhân dân còn nhiều khó khăn; chất lượng nguồn nhân lực thấp, đội ngũ cán bộ còn nhiều bất cập; vẫn tồn tại những hủ tục lạc hậu và tệ nạn xã hội, tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất ổn định an ninh chính trị;...

Để thực hiện tốt Chiến lược công tác dân tộc trong tình hình mới, trong thời gian tới, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị xã hội cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

(1) Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về công tác dân tộc, về vai trò, vị trí, tiềm năng to lớn địa bàn dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc nhất quán của Đảng và Nhà nước ta, để từ đó nhận thức đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và chủ động thực hiện hiệu quả Chiến lược công tác dân tộc trong tình hình mới.

(2) Tuyên truyền các chính sách ưu tiên huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển kinh tế, xã hội ở địa bàn dân tộc thiểu số, nhất là từ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân; tăng cường hoạt động các ngân hàng, tổ chức tài chính vi mô cung ứng nguồn vốn cho đầu tư, phát triển sản xuất, thực hiện giảm nghèo nhanh và bền vững.

(3) Tuyên truyền chủ trương phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hoá - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Chủ động nắm vững tình hình, giải quyết các mâu thuẫn phát sinh ngay từ cơ sở, kiên quyết không để xảy ra các "điểm nóng", "điểm phức tạp" về an ninh trật tự, đặc biệt ở các địa bàn chiến lược Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, Tây duyên hải miền Trung. Chủ động đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật, buôn bán người, ma tuý, xâm phạm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, nhất là ở khu vực biên giới. Tăng cường xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

(4) Tuyên truyền, phổ biến Quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường hoạt động của các mô hình tự quản tại cộng đồng. Biểu dương, tôn vinh, động viên người tiêu biểu có uy tín, doanh nhân, nhà khoa học trong cộng đồng các dân tộc thiểu số có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

(5) Tuyên truyền phổ biến chương trình cải cách hành chính, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành của hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc các cấp.

¹² Nhiệm kỳ 2016 - 2020, có 6,94% số cán bộ, công chức người dân tộc thiểu số đảm đương các chức vụ từ cấp huyện trở lên.

IV. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI CỦA NƯỚC TA NĂM 2020; NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Năm 2020, thiên tai diễn biến phức tạp, bất thường trên nhiều vùng, miền trong cả nước. Tính chung, trên cả nước đã xảy ra 16/21 loại hình thiên tai, với 457 trận thiên tai¹³, khiến 340 người chết, mất tích¹⁴; 3.276 nhà sập, 280.766 nhà bị hư hại, 414.450 nhà bị ngập, 171.337 ha lúa và hoa màu bị thiệt hại; 49.658 con gia súc, 3.366.417 con gia cầm bị nước cuốn trôi; 550km đê kè, 115 km bờ biển, bờ sông bị sạt lở, hư hỏng. Ước thiệt hại về kinh tế khoảng 33.449 tỷ đồng (số liệu tính đến ngày 09/11/2020¹⁵).

Trước diễn biến phức tạp của biến đổi khí hậu, thời tiết bất thường, thiên tai xảy ra nhiều, với cường độ, thiệt hại lớn, Đảng, Nhà nước đã ban hành hệ thống chủ trương, cơ chế, chính sách, giải pháp phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai khá đồng bộ, toàn diện¹⁶. Các địa phương đã triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp phòng, chống thiên tai từ cơ sở, huy động nhân dân, lực lượng vũ trang trên địa bàn tham gia cứu hộ, cứu nạn, di dân đến nơi an toàn, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng, chống thiên tai. Thủ tướng Chính phủ đã Quyết định hỗ trợ khẩn cấp 11.500 tấn gạo từ nguồn dự trữ quốc gia, 1.680 tỷ đồng và một số trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn cho các tỉnh bị thiên tai. Các bộ, ngành Trung ương và địa phương đã tổ chức các hoạt động quyên góp, ủng hộ đồng bào bị bão lũ ở miền Trung.

Tuy nhiên, trước xu thế biến đổi khí hậu, thiên tai ngày càng gia tăng, cực đoan, công tác phòng, chống thiên tai cũng còn một số hạn chế, bất cập, như: Công tác cảnh báo bão, lũ sớm còn hạn chế; khả năng chống chịu của các công trình công cộng và nhà dân trước nguy cơ lũ, bão còn thấp; một số chủ phương tiện, tàu thuyền không chấp hành di chuyển vào nơi tránh trú bão; lực lượng chuyên trách và trang thiết bị phục vụ phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu ứng phó tình trạng cứu hộ khẩn cấp...

¹³ Gồm: 12 cơn bão trên Biển Đông; 263 trận dông, lốc, mưa đá; 1010 trận lũ, lũ quét, sạt lở đất, ngập úng; 82 trận động đất; hạn hán, xâm nhập mặn xảy ra nghiêm trọng ở đồng bằng sông Cửu Long; sạt lở, sạt lở bờ sông, bờ biển ngày càng lớn hơn, phức tạp hơn.

¹⁴ Trong đó có 17 công nhân chết và mất tích tại Thủy điện Rào Trăng 3; 13 cán bộ, chiến sỹ hy sinh khi tham gia cứu hộ; 22 cán bộ, chiến sỹ đoàn 337 hy sinh trong quá trình giúp dân khắc phục hậu quả lũ lụt.

¹⁵ Nguồn: Tổng cục phòng chống thiên tai, Bộ Nông nghiệp và PTNT.

¹⁶ Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 03/6/2013 “về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường”. Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai. Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng chống thiên tai, Luật Đê điều. Chính phủ ban hành Kế hoạch thích ứng với biến đổi khí hậu...

Để hạn chế những thiệt hại do thiên tai gây ra, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần thực hiện tốt một nội dung sau:

Thứ nhất, tiếp tục tuyên truyền việc thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII, Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; Luật phòng, chống thiên tai và các văn bản hướng dẫn thi hành...

Thứ hai, tuyên truyền công tác khắc phục hậu quả mưa lũ xảy ra ở miền Trung; phổ biến kịch bản cập nhật sự biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

Thứ ba, tăng cường thông tin, truyền thông về thời tiết, thiên tai, nhất là mưa lớn; phổ biến các phương án phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai phù hợp với từng vùng, miền, nhất là các địa phương ven biển miền Trung, vùng núi cao, vùng dễ bị tổn thương trước thiên tai.

Thứ tư, tuyên truyền công tác hợp tác quốc tế, chia sẻ thông tin, phối hợp nghiên cứu, quản lý, khai thác và hỗ trợ kinh phí ứng phó với biến đổi khí hậu.

V. TIẾP TỤC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TỐT CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH COVID-19

Hiện nay, dịch Covid-19 trên thế giới vẫn đang diễn biến phức tạp, bùng phát trở lại trong mùa đông tại nhiều quốc gia với số trường hợp mắc liên tục gia tăng. Ở nước ta, sau hơn 100 ngày không ghi nhận trường hợp mắc tại cộng đồng, ngày 30/11, 01/12/2020, thành phố Hồ Chí Minh đã phát hiện một số ca nhiễm Covid-19 mới, gồm ca bệnh số 1347, 1348, 1349.

Do có kinh nghiệm truy vết quyết liệt từ các lần trước, lần này Bộ Y tế, thành phố Hồ Chí Minh, các bộ, ngành đã phát hiện được nguồn bệnh (F0) rất sớm nên sự lây lan không lớn, phần lớn các trường hợp F1, F2 đã được phát hiện. Vì vậy, chúng ta quản lý được dịch, các nguồn lây, ổn định tâm lý cho người dân. Ngày 02/12/2020, tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 11/2020, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã chỉ đạo các cấp, các ngành, địa phương cần “*thần tốc, thần tốc hơn nữa, quyết liệt hơn nữa trong truy vết, khoanh vùng*”; không để dịch bệnh lây lan, ảnh hưởng đến các hoạt động, sự kiện lớn của đất nước. Ngày 02/12/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Công điện số 1699/CD-TTg về tăng cường thực hiện phòng, chống dịch Covid-19, trong đó yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, quyết liệt đơn đốc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch đã đề ra, nhất là các biện pháp như: đeo khẩu trang, khử khuẩn tại các nơi có nguy cơ cao xảy ra lây nhiễm dịch bệnh; thường xuyên tổ chức kiểm tra, xử lý trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị, cơ sở vi phạm, xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định tại Nghị định số 117/2020/NĐ-CP, ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế...

Để duy trì vững chắc thành quả phòng, chống dịch, bảo vệ sức khỏe nhân dân, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

(1) Tuyên truyền phổ biến, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của Chính phủ tại Công điện số 1699/CD-TTg về tăng cường thực hiện phòng, chống dịch Covid-19.

(2) Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, đặc biệt không chủ quan đối với dịch bệnh; hướng dẫn người dân đề cao cảnh giác và nghiêm túc thực hiện các biện pháp cách ly trong mọi tổ chức, cá nhân ở Việt Nam.

(3) Tuyên truyền nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân cũng như các cơ quan chức năng trong quản lý biên giới, hoạt động nhập cảnh, ngăn chặn triệt để các trường hợp nhập cảnh trái phép; đấu tranh, phản bác, ngăn chặn các thông tin tiêu cực, bịa đặt gây tâm lý hoang mang trong nhân dân về dịch bệnh Covid-19 và công tác phòng, chống dịch của Việt Nam.

(4) Tuyên truyền việc tự giác chấp hành nghiêm việc dừng các hoạt động, sự kiện có tập trung đông người khi không cần thiết; trường hợp tổ chức thì phải thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch như đeo khẩu trang, sát khuẩn... theo đúng quy định.

(5) Tuyên truyền việc đảm bảo mục tiêu kép, vừa đảm bảo an toàn dịch bệnh vừa phát triển kinh tế - xã hội, trong đó chú trọng các giải pháp hỗ trợ các doanh nghiệp, các đối tượng bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19...

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

I. DẤU ẤN NỔI BẬT CỦA VIỆT NAM TRÊN CƯƠNG VỊ CHỦ TỊCH ASEAN NĂM 2020

Từ khi gia nhập ASEAN năm 1995, Việt Nam đã nỗ lực, bền bỉ cùng ASEAN trải qua nhiều sóng gió. Đặc biệt, Việt Nam đã có nhiều đóng góp và dấu ấn thành công khi chính thức trở thành Chủ tịch ASEAN 2020 từ ngày 01/01/2020.

Để chuẩn bị cho trọng trách quan trọng này, từ cuối năm 2018, Việt Nam đã tích cực thực hiện công tác chuẩn bị. Tuy nhiên, đại dịch Covid-19 diễn ra bất ngờ và lan rộng trên toàn thế giới đã làm đảo lộn mọi kế hoạch, chương trình mà Việt Nam đã chuẩn bị trong hai năm 2018 và 2019. Việt Nam đã tìm mọi cách thích ứng, nhanh chóng, kịp thời chuyển chương trình lẫn trọng tâm của ASEAN trong năm 2020 sang chống dịch Covid-19 và đã được các nước hưởng ứng. Cùng với ưu tiên chống dịch, Việt Nam tiếp tục thúc đẩy các hoạt động xây dựng Cộng đồng ASEAN thông qua việc đưa ra các sáng kiến với hình thức, cách làm phù hợp. Lần đầu tiên trong lịch sử 53 năm của ASEAN, phần lớn các hội nghị các cấp của ASEAN được tổ chức với hình thức trực tuyến, kể cả Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 36 (tháng 6/2020), Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 53 (tháng 8/2020) và Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 37 (tháng 11/2020). Đây là hình thức hoàn toàn mới với Việt Nam cũng như các thành viên ASEAN và các đối tác phát triển khác. Tuy nhiên, các nước thành viên và nhiều nhà quan sát

chính trị quốc tế cùng dư luận truyền thông đều đánh giá rằng, Việt Nam đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình từ công tác chuẩn bị, đến chương trình nghị sự và lựa chọn chủ đề. Việt Nam cũng đã lựa chọn chủ đề cho Năm ASEAN 2020 là “Gắn kết và chủ động thích ứng”, với mong muốn khẳng định đoàn kết có ý nghĩa quyết định với sự vững bền của ASEAN. Một Cộng đồng ASEAN gắn kết và phát triển mới có thể thích ứng hiệu quả với các yếu tố tác động bên ngoài và ngược lại, chủ động thích ứng sẽ giúp ASEAN gắn kết chặt chẽ, nhờ đó tăng cường sức mạnh tổng thể.

Tại Hội nghị Tổng kết Năm Chủ tịch ASEAN 2020 của Việt Nam ngày 11/12/2020, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã khẳng định, nhiều sáng kiến, ưu tiên của Việt Nam đã trở thành tài sản chung của ASEAN. Nhìn tổng thể, Năm Chủ tịch ASEAN 2020 đã thành công toàn diện, trọn vẹn và thực chất, thể hiện: Chất lượng nội dung, số lượng kỷ lục các văn kiện được thông qua, nhiều sáng kiến, ưu tiên của Việt Nam đã trở thành tài sản chung của ASEAN; Bảo đảm an ninh, an toàn, trọng thị về lễ tân; hình ảnh Cộng đồng ASEAN và Việt Nam hòa bình, ổn định, phát triển thịnh vượng trong tâm thức của bạn bè quốc tế.

Từ thành công trong Năm Chủ tịch ASEAN có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm cho Việt Nam: (1) Bài học về sự chỉ đạo tổng thể, thống nhất và theo dõi sát sao của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Chính phủ đối với các hoạt động đối ngoại quốc gia, nhất là Năm Chủ tịch ASEAN 2020; (2) Bài học về phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, các cơ quan, bộ, ngành, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội và người dân đóng góp cho thành công Năm Chủ tịch ASEAN; (3) Bài học về phát huy bản sắc ngoại giao Việt Nam và “trường phái ngoại giao” Hồ Chí Minh. Đó là luôn giữ vững bản lĩnh, kiên trì, kiên định mục tiêu, nguyên tắc, song linh hoạt về sách lược - “đĩ bất biến, ứng vạn biến”, biến “nguy” thành “cơ” thông qua cách làm sáng tạo, cùng với sự chân thành, thực tâm, chính trực, luôn vì lợi ích và trách nhiệm chung; (4) Bài học về việc chủ động, tích cực và sớm bắt tay chuẩn bị toàn diện, chuyên nghiệp, chu đáo cả về nội dung, lễ tân - hậu cần, an ninh, truyền thông... cho các hoạt động đối ngoại lớn; (5) Bài học về tầm quan trọng của ngoại giao đa phương nói chung, cũng như vai trò của ASEAN nói riêng, trong đường lối đối ngoại của Việt Nam; (6) Bài học về sự kết hợp hài hòa giữa đối nội và đối ngoại.

Để lan tỏa những kết quả nổi bật của Việt Nam trong Năm Chủ tịch ASEAN 2020, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, tuyên truyền những thành tựu nổi bật của ASEAN năm 2020 gắn với tuyên truyền vai trò, dấu ấn nổi bật của Việt Nam trên cương vị Chủ tịch ASEAN năm 2020.

Hai là, tuyên truyền những bài học kinh nghiệm của Cộng đồng ASEAN và Việt Nam sau 01 năm có nhiều khó khăn, thách thức, trong đó nêu bật và khẳng định tầm quan trọng của sự đoàn kết, gắn bó cộng đồng là nhân tố then chốt bảo đảm ASEAN hòa bình, ổn định, độc lập, tự chủ trong môi trường bất ổn, biến động, nhiều thách thức của khu vực và thế giới.

Ba là, tuyên truyền quan hệ hợp tác trên các lĩnh vực giữa các nước ASEAN với nhau và giữa các nước ASEAN với các đối tác trong và ngoài khu vực.

II. MỘT SỐ NÉT CHÍNH VỀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI, KHU VỰC NĂM 2020

Kinh tế thế giới năm 2020 tiếp tục chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Ngân hàng Thế giới dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2020 giảm 5,2%. Các nền kinh tế phát triển chịu tác động nghiêm trọng (dự kiến GDP Mỹ giảm 6,1%, Liên minh châu Âu giảm 9,1% và Nhật Bản giảm 6,1% trong năm 2020); thiệt hại ước tính cho nền kinh tế toàn cầu dự kiến sẽ tăng từ 11 nghìn tỷ USD trong giai đoạn 2020 - 2021 tới 28 nghìn tỷ USD trong giai đoạn 2020 - 2025. Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) dự báo, tình trạng nghèo cùng cực trên thế giới sẽ gia tăng lần đầu tiên sau hai thập kỷ; ít nhất 90 triệu người sẽ rơi vào cảnh nghèo cùng cực chỉ trong năm nay. Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) cho biết, thương mại hàng hóa toàn cầu Quý II/2020 giảm 14,3% so với cùng kỳ năm 2019, song đã có dấu hiệu phục hồi trong Quý III. Hợp tác, liên kết kinh tế quốc tế tiếp tục có tiến triển¹⁷. Lần đầu tiên IMF ghi nhận Trung Quốc vượt Mỹ trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới.

1. Về tình hình và quan hệ các nước lớn

Mỹ: Chính trường Mỹ diễn biến phức tạp với việc hai đảng Cộng hòa và Dân chủ cạnh tranh gay gắt trong bầu cử Tổng thống và bầu cử Thượng viện, Hạ viện. Về đối ngoại, Mỹ tập trung thúc đẩy quan hệ đối ngoại với nhiều đối tác khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương; tích cực gia tăng ảnh hưởng quốc tế thông qua phát triển vai trò hòa giải trong quan hệ giữa Xu-đăng và I-xra-en, xung đột giữa Ác-mê-ni-a và A-déc-bai-gian; duy trì áp lực với I-ran và Cu-ba.

Trung Quốc: Tăng trưởng kinh tế phục hồi tích cực (tăng trưởng Quý III đạt 4,9%); tiếp tục chính sách kích thích thị trường nội địa thông qua thí điểm 03 khu vực tự do thương mại (FTZ). Về đối ngoại, Trung Quốc nỗ lực củng cố hình ảnh quốc gia, chú trọng cải thiện ngoại giao láng giềng; ký thỏa thuận hoãn nợ cho 11 nước châu Phi; duy trì thái độ cứng rắn trong quan hệ với Úc và Đài Loan.

Nga: Chính quyền Tổng thống Pu-tin tập trung tổ chức bộ máy nội bộ theo Hiến pháp mới, trình Hạ viện xem xét dự thảo Luật Hội đồng Nhà nước; thúc đẩy nghiên cứu và đăng ký quốc tế cho vắc-xin ngừa Covid-19.

EU: Nhiều nước châu Âu áp dụng lại chính sách giãn cách xã hội đến hết năm 2020 do nguy cơ đại dịch Covid-19 bùng phát trở lại. Trong bối cảnh đàm phán hậu Brexit bế tắc, tăng trưởng kinh tế của Anh và Khối đồng tiền chung châu Âu tiếp tục diễn biến tiêu cực. *Pháp, Áo* nâng cảnh báo khủng bố sau khi xảy ra các vụ sát hại vì xung đột tôn giáo. Tranh chấp biển giữa *Thổ Nhĩ Kỳ* và *Hy Lạp* tiếp tục diễn biến phức tạp.

¹⁷ Hiệp định thương mại tự do (FTA) ký chính thức giữa Anh và Nhật Bản, Trung Quốc và Cam-pu-chia. Mông Cổ chính thức gia nhập Hiệp định Thương mại châu Á - Thái Bình Dương (APTA). Các nước thành viên Hiệp định RCEP khẳng định quyết tâm kết thúc đàm phán trong năm 2020.

Nhật Bản: Thủ tướng và nội các mới đạt tỷ lệ ủng hộ khả quan; thặng dư thương mại ghi nhận tháng thứ ba tăng liên tiếp, tạo thuận lợi cho giai đoạn đầu của chính quyền. Về đối ngoại, Nhật Bản duy trì chính sách hợp tác an ninh với Mỹ, thúc đẩy hợp tác trong khuôn khổ nhóm Bộ Tứ; thăm nước ngoài lần đầu tiên tới Đông Nam Á, thể hiện coi trọng hợp tác với ASEAN.

Quan hệ giữa các nước lớn: Quan hệ Mỹ - Trung tiếp tục diễn biến phức tạp. Mỹ duy trì sức ép đối ngoại thông qua đẩy mạnh hợp tác của Nhóm Bộ Tứ, đặc biệt là các hoạt động tập trận chung tại vùng biển và khu vực. Quan hệ Mỹ - Nga tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Quan hệ Mỹ - Ấn tiếp tục gia tăng chiều sâu chiến lược thông qua Đối thoại 2+2 lần thứ ba. Quan hệ Trung - Nhật tiếp tục gặp khó khăn, trở ngại do tranh chấp chủ quyền tại Biển Hoa Đông...

2. Tình hình một số khu vực

Tình hình Biển Đông tiếp tục diễn biến phức tạp. *Trung Quốc* duy trì cường độ tập trận tại vùng biển quanh Đài Loan và cửa Vịnh Bắc Bộ; duy trì tàu khảo sát hoạt động tại Biển Đông. *Các nước ASEAN ven Biển Đông* thể hiện thái độ kiên quyết và rõ ràng hơn trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp trên biển của mình. *Mỹ và nhóm Bộ Tứ* gia tăng sức ép chính trị - ngoại giao và thực địa (hợp trực tiếp cấp Ngoại trưởng nhóm Bộ Tứ; thúc đẩy đối ngoại quân sự với các đối tác khu vực).

Tình hình Trung Đông có nhiều diễn biến mới, có lợi cho I-xra-en trong quan hệ với thế giới Ả-rập. Chính trường nhiều nước Bắc và Trung Phi có xu hướng phức tạp hơn.

3. Về khu vực Đông Nam Á

Các nước ASEAN tiếp tục chịu tác động sâu sắc của đại dịch Covid-19. Chính trường nhiều nước diễn biến phức tạp. Biểu tình phản đối Chính phủ tại *Thái Lan* chuyển dần thành mâu thuẫn xã hội giữa lực lượng dân chủ và lực lượng ủng hộ Hoàng gia. Chính trường *Mi-an-ma* bước vào giai đoạn cuối trước thềm Tổng tuyển cử trong bối cảnh không đạt tiến triển về hòa giải dân tộc và tôn giáo. *In-đô-nê-xi-a* bùng phát biểu tình phản đối Luật tạo việc làm mới. Chính phủ *Ma-lai-xi-a* chịu sức ép lớn do thủ lĩnh đối lập yêu cầu bỏ phiếu bất tín nhiệm. *Cam-pu-chi-a* chính thức ký FTA với Trung Quốc để đối trọng các hạn chế thương mại do Mỹ và châu Âu áp đặt.

ASEAN nhất trí xây dựng Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN sau năm 2025, đẩy nhanh quá trình hình thành kho dự trữ vật tư y tế khu vực và Quỹ ứng phó Covid-19, bắt đầu thảo luận kế hoạch hợp tác sau đại dịch.

4. Tình hình các chính đảng

Đảng Cộng sản Trung Quốc họp Hội nghị Trung ương lần thứ 5, thảo luận Kế hoạch phát triển 5 năm tới; thông qua “Điều lệ công tác Ban Chấp hành Trung ương Đảng” với trọng tâm tập trung thực hiện tốt “02 bảo vệ”¹⁸; tiếp tục duy trì chống tham nhũng; triển khai giảng dạy bắt buộc môn Tư tưởng Tập Cận Bình tại

¹⁸ Kiên quyết bảo vệ vị thế hạt nhân của Tổng Bí thư Tập Cận Bình trong Trung ương Đảng và trong toàn Đảng, kiên quyết bảo vệ quyền uy và sự lãnh đạo tập trung thống nhất của Trung ương Đảng.

37 trường đại học toàn quốc. *Đảng Cộng sản Cu-ba* tích cực chỉ đạo Hội đồng Bộ trưởng triển khai các biện pháp kinh tế mới. *Đảng Cộng sản Liên bang Nga* (KPRF) gặp thách thức lớn về trẻ hóa đội ngũ đảng viên và cải tổ đường lối.

Lực lượng cánh tả khu vực Mỹ La-tinh có dấu hiệu tích cực. Ứng cử viên của *Đảng Phong trào tiến lên Chủ nghĩa xã hội* (MAS) đắc cử Tổng thống Bô-li-vi-a với số phiếu cách biệt (52% so với 32%). Nhiều đảng cánh tả, cộng sản khu vực tổ chức kỷ niệm ngày thành lập và sự kiện cách mạng lịch sử, góp phần duy trì không khí cách mạng tích cực tại khu vực.

III. KẾT QUẢ CUỘC HỌP THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 30 VỀ BIÊN GIỚI GIỮA VIỆT NAM VÀ LÀO

Cuộc họp thường niên lần thứ 30 giữa hai Đoàn đại biểu biên giới Việt Nam và Lào tổ chức ngày 30/11/2020, tại thủ đô Viêng Chăn (Lào). Đoàn đại biểu Việt Nam do đồng chí Lê Hoài Trung, Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao, Chủ nhiệm Ủy ban Biên giới quốc gia làm Trưởng đoàn; Đoàn đại biểu Lào do đồng chí Sạ-lôm-xay Kôm-mạ-xít, Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Ngoại giao, Phó Chủ tịch Ủy ban Biên giới quốc gia Lào làm Trưởng đoàn. Tham dự cuộc họp có đại diện các bộ, ngành và địa phương biên giới liên quan của hai nước.

Hai bên đã trao đổi, đánh giá tình hình, kết quả triển khai Hiệp định Quy chế quản lý biên giới và cửa khẩu biên giới trên đất liền năm 2016, Biên bản Cuộc họp thường niên lần thứ 29 giữa hai Đoàn đại biểu biên giới, đề ra phương hướng hợp tác trong thời gian tới. Hai bên nhất trí đánh giá, tình hình đại dịch Covid-19 bùng phát và lan rộng toàn cầu, cùng với các đợt mưa lũ kéo dài và sạt lở đất lớn bất thường ở khu vực biên giới, đã gây nhiều khó khăn cho công tác biên giới giữa hai nước. Nhưng, với nỗ lực vượt bậc của các bộ, ngành, địa phương và nhân dân vùng biên giới hai bên thời gian qua, an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới luôn được giữ vững; đường biên, mốc giới được duy trì quản lý, bảo vệ tốt; công tác quản lý qua lại biên giới được kiểm soát chặt chẽ, góp phần vào thành công trong phòng, chống đại dịch Covid-19. Công tác phát triển cửa khẩu tiếp tục được quan tâm, coi trọng, tạo điều kiện thuận lợi cho hợp tác phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương.

Trước tình hình hai nước hiện nay đang kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19, hai Bên nhất trí kiến nghị Chính phủ hai nước cho phép nối lại thông quan hàng hóa tại các cửa khẩu chính và cửa khẩu phụ trên toàn tuyến, nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của dịch bệnh đến đời sống của cư dân biên giới cũng như hoạt động giao thương của cộng đồng doanh nghiệp. Hai Bên thống nhất trong thời gian tới, tiếp tục tăng cường phối hợp triển khai hiệu quả hai văn kiện pháp lý biên giới ký ngày 16/3/2016 cùng các hiệp định và thỏa thuận liên quan khác; tiếp tục tìm tòi, sáng tạo các hình thức và biện pháp hợp tác nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng - an ninh trong vùng biên giới hai nước.

Kết thúc Cuộc họp, hai bên đã ký Biên bản ghi nhận kết quả cuộc họp và

thống nhất tổ chức cuộc họp thường niên lần thứ 31 giữa hai Đoàn đại biểu biên giới Việt Nam - Lào vào Quý IV năm 2021 tại Việt Nam.

IV. MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý THỜI GIAN GẦN ĐÂY

1. Phản ứng của Việt Nam trước một số vụ, việc trên Biển Đông thời gian gần đây:

- Ngày 24/11/2020, Đài Loan tiến hành tập trận bắn đạn thật tại khu vực xung quanh đảo Ba Bình thuộc quần đảo Trường Sa của Việt Nam. Trước sự việc này, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Lê Thị Thu Hằng nêu rõ: “Như đã nhiều lần khẳng định, việc Đài Loan tổ chức diễn tập bắn đạn thật ở vùng biển xung quanh Ba Bình thuộc quần đảo Trường Sa của Việt Nam là xâm phạm nghiêm trọng chủ quyền lãnh thổ của Việt Nam đối với quần đảo này, đe dọa hòa bình, ổn định, an toàn, an ninh hàng hải; gây căng thẳng và làm phức tạp thêm tình hình ở Biển Đông. Việt Nam kiên quyết phản đối và yêu cầu Đài Loan không được tiến hành hoạt động diễn tập trái phép nêu trên cũng như lặp lại vi phạm trong tương lai”.

- Trước những động thái mới đây của Trung Quốc trên Biển Đông, như việc tỉnh Hải Nam (Trung Quốc) thông báo khôi phục lại các chuyến du lịch tàu biển ra quần đảo Hoàng Sa và Hải quân Trung Quốc tổ chức tiếp nhận tàu bệnh viện tại bến cảng trên đá Chữ Thập, quần đảo Trường Sa, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Lê Thị Thu Hằng nhấn mạnh: “Như đã nhiều lần khẳng định, mọi hoạt động tại quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa mà không được sự cho phép của Việt Nam là vi phạm chủ quyền của Việt Nam, vi phạm luật pháp quốc tế và không có giá trị pháp lý. Việt Nam yêu cầu Trung Quốc tôn trọng chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, hủy bỏ và chấm dứt việc tổ chức các chuyến du lịch ra quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam cũng như các hành động có thể làm gia tăng căng thẳng và làm phức tạp tình hình, đi ngược lại Tuyên bố về cách ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC), không có lợi cho việc duy trì môi trường hòa bình, ổn định và hợp tác ở Biển Đông cũng như nỗ lực của các nước trong việc đàm phán Bộ Quy tắc ứng xử (COC) tại Biển Đông và quan hệ hai nước.

Một lần nữa, Việt Nam khẳng định có đầy đủ căn cứ pháp lý và bằng chứng lịch sử khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa phù hợp với luật pháp quốc tế”.

2. Cuộc họp đặc biệt của Ủy ban liên Chính phủ ASEAN về nhân quyền (AICHR) diễn ra từ ngày 23 - 25/11/2020, tại Hà Nội theo hình thức trực tuyến, với sự tham dự của các đại diện AICHR các nước thành viên ASEAN và Ban Thư ký ASEAN. Đây là cuộc họp chính thức cuối cùng trong nhiệm kỳ Chủ tịch AICHR 2020 của Việt Nam.

Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19, các nước đánh giá cao nỗ lực chung của AICHR đã duy trì đàm phán, triển khai tương đối đầy đủ các ưu tiên đề ra nhằm tiếp tục thúc đẩy và bảo vệ quyền con người trong khu vực, cũng như ứng phó hiệu quả trước các tác động đa chiều và phức tạp của đại dịch. Cuộc họp trao đổi

và thống nhất nội dung Tài liệu hướng dẫn về quan hệ đối ngoại của AICHR, làm cơ sở thúc đẩy tham vấn, hợp tác giữa AICHR với các đối tác, phù hợp với quy trình, thủ tục của ASEAN, bảo đảm nguyên tắc đồng thuận và vai trò trung tâm của ASEAN trong tham vấn và hợp tác với các đối tác.

Các nước tham dự Cuộc họp đánh giá cao vai trò của Việt Nam trên cương vị Chủ tịch AICHR 2020 đã dẫn dắt hoạt động của AICHR trong giai đoạn đặc biệt khó khăn dưới tác động của đại dịch Covid-19. Các nước khẳng định chủ đề “Gắn kết và chủ động thích ứng” trong Năm Chủ tịch ASEAN 2020 của Việt Nam rất phù hợp, góp phần duy trì tinh thần đoàn kết, thống nhất và đã hợp tác của ASEAN, ủng hộ chủ động và hiệu quả trước các tác động đa chiều của đại dịch Covid-19 tới đời sống kinh tế, an sinh xã hội và quyền lợi của người dân, nhất là các nhóm yếu thế như phụ nữ, trẻ em, người khuyết tật...

Tại cuộc họp, Việt Nam đã chính thức bàn giao vai trò Chủ tịch AICHR cho Bru-nây trong năm 2021.

3. Đại hội đồng Liên Hợp quốc (ĐHĐ LHQ) Khóa 75 tổ chức Phiên họp đặc biệt về ứng phó Đại dịch Covid-19 từ ngày 03 - 04/12/2020, tại New York, Hoa Kỳ, với sự tham dự của 83 Người đứng đầu Nhà nước/Chính phủ, hơn 50 vị cấp Bộ trưởng/Thứ trưởng các nước và Lãnh đạo các tổ chức quốc tế tại Phiên thảo luận chung. Tổng Thư ký LHQ và lãnh đạo các quốc gia đã chia sẻ quan ngại trước việc đại dịch Covid-19 đã làm trầm trọng hơn tình trạng bất bình đẳng trên thế giới, ảnh hưởng nặng nề đến những người nghèo và dễ bị tổn thương; đồng thời kêu gọi cộng đồng quốc tế cần tiếp tục tăng cường quyết tâm và nỗ lực hợp tác quốc tế trong ứng phó và phục hồi sau đại dịch.

Tại Phiên thảo luận chung cùng lãnh đạo các nhà nước/chính phủ, trong thông điệp quan trọng gửi tới Phiên họp, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đánh giá cao sáng kiến tổ chức Phiên họp đặc biệt này. Trên cương vị Chủ tịch ASEAN 2020, Thủ tướng chia sẻ các sáng kiến và hợp tác của các nước ASEAN trong ứng phó Covid-19. Chính phủ, các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân Việt Nam đã hỗ trợ thiết thực, kịp thời cho nhiều nước chịu ảnh hưởng cũng như hợp tác chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ tài chính cho các quỹ quốc tế về phòng chống dịch dù nguồn lực quốc gia còn hạn chế. Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc bày tỏ tin tưởng, với ý chí, sức mạnh của mỗi dân tộc và tinh thần đoàn kết, hợp tác quốc tế mạnh mẽ, thế giới sẽ cùng nhau vượt qua đại dịch Covid-19 và xây dựng một tương lai tốt đẹp hơn cho mỗi quốc gia và mọi người dân.

4. LHQ thông qua Nghị quyết Ngày Quốc tế chống dịch bệnh do Việt Nam đề xuất: Ngày 07/12/2020, tại phiên họp toàn thể, Đại hội đồng Liên Hợp quốc (ĐHĐ LHQ) đã thông qua bằng đồng thuận Nghị quyết A/RES/75/27 thành lập Ngày Quốc tế sẵn sàng chống dịch bệnh vào ngày 27/12 hàng năm. Đây là nghị quyết đầu tiên của HĐĐ LHQ trong lĩnh vực này, cũng là nghị quyết đầu tiên do Việt Nam chủ trì đề xuất, thương lượng và thúc đẩy thông qua thành công tại HĐĐ LHQ.

Nghị quyết kêu gọi tất cả các quốc gia thành viên LHQ, các tổ chức trong hệ thống của LHQ, các tổ chức quốc tế và khu vực, khu vực tư nhân, các tổ chức phi chính phủ, các viện nghiên cứu, các cá nhân và các thành phần liên quan kỷ niệm Ngày Quốc tế sẵn sàng chống dịch bệnh hàng năm nhằm tăng cường nhận thức về phòng chống bệnh dịch, từ đó, có sự chuẩn bị và phối hợp tốt hơn về vấn đề này ở tất cả các cấp.

Ngày 27/12 được chọn làm Ngày Quốc tế Phòng, chống dịch bệnh do đây là ngày sinh của Nhà bác học Louis Pasteur, một trong những người đầu tiên đặt nền móng cho y tế phòng ngừa. Các công trình của ông về nguyên nhân của bệnh dịch và điều chế vaccine đã và đang tiếp tục cứu sống nhiều thế hệ trên toàn thế giới.

V. KẾT QUẢ HỘI NGHỊ CẤP CAO CHIẾN LƯỢC HỢP TÁC KINH TẾ AYEYAWADY - CHAO PHRAYA - MÊ CÔNG LẦN THỨ 9

Ngày 09/12/2020, Hội nghị cấp cao Chiến lược hợp tác kinh tế Ayeyawady - Chao Phraya - Mê Công (ACMECS¹⁹) lần thứ 9 được tổ chức theo hình thức trực tuyến, với sự tham dự của lãnh đạo cấp cao các nước Campuchia, Lào, Myanmar, Thái Lan và Tổng Thư ký ASEAN. Với chủ đề “*Quan hệ đối tác vì kết nối và phục hồi*”, Hội nghị tập trung rà soát tình hình triển khai Tuyên bố Bangkok và Kế hoạch Tổng thể ACMECS giai đoạn 2019 - 2023 được lãnh đạo các nước thông qua tại Hội nghị cấp cao ACMECS lần thứ 8 (tháng 6/2018 tại Bangkok, Thái Lan); đồng thời trao đổi về các biện pháp củng cố hợp tác trong giai đoạn mới.

Các nhà lãnh đạo nhận định, khu vực và thế giới đang phải đối mặt với những thách thức chưa từng có do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và các vấn đề an ninh phi truyền thống, như biến đổi khí hậu, suy thoái môi trường, thiên tai, lũ lụt, hạn hán, xâm nhập mặn... Đặc biệt trong năm 2019 và 2020, các đợt hạn hán kéo dài đã khiến mực nước sông Mê Công giảm xuống mức thấp kỷ lục mới và gây gián đoạn nguồn cung lương thực, ảnh hưởng tới hệ sinh thái, nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản của tiểu vùng. Các nhà lãnh đạo khẳng định quyết tâm: (i) Thúc đẩy hợp tác bảo vệ môi trường, phát triển nông nghiệp thông minh và quản lý bền vững tài nguyên nước sông Mê Công, quản lý thiên tai và biến đổi khí hậu; (ii) Tăng cường nỗ lực vừa phòng chống, ứng phó với đại dịch Covid-19, vừa tái thiết kinh tế, bao gồm phục hồi chuỗi cung ứng, thúc đẩy thương mại, đầu tư, công nghiệp và du lịch giữa các nước thành viên ACMECS, phát triển nền kinh tế kỹ thuật số, thương mại điện tử và phát triển nguồn nhân lực; (iii) Thúc đẩy sự tham gia, đóng góp của các đối tác phát triển, tổ chức quốc tế, khu vực tư nhân... trong việc thực hiện ba trụ cột hợp tác của Kế hoạch tổng thể ACMECS và sớm đưa Quỹ Phát triển ACMECS đi vào hoạt động nhằm triển khai hiệu quả các dự án ưu tiên;

¹⁹ Chiến lược hợp tác kinh tế Ayeyawady - Chao Phraya - Mekong (ACMECS) được thành lập vào năm 2003, gồm 5 quốc gia thành viên (Campuchia, Lào, Mianma, Thái Lan, Việt Nam) và 6 đối tác phát triển (Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia, Ấn Độ), nhằm tăng cường hợp tác kinh tế chung và song phương để khai thác và phát huy lợi thế so sánh giữa các vùng, các nước thành viên, nâng cao sức cạnh tranh, thu hẹp khoảng cách phát triển. Việt Nam chính thức tham gia ACMECS vào tháng 11/2004.

(iv) Bảo đảm tính kết nối và cộng hưởng giữa hợp tác ACMECS với ASEAN và các cơ chế hợp tác tiểu vùng liên quan, đồng thời xem xét cải tiến cơ cấu, phương thức hoạt động của hợp tác ACMECS theo hướng tăng cường hiệu quả và phát huy tối đa nguồn lực.

Phát biểu tại Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc khẳng định tầm quan trọng của sự hợp tác và phối hợp giữa 5 nước láng giềng Mê Công trong nỗ lực chung thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, hướng tới xây dựng nền kinh tế cạnh tranh, năng động và bền vững. Thủ tướng nêu ra một số định hướng nhằm nâng cao hiệu quả và vai trò của ACMECS trong giai đoạn tới, như: (i) Bảo đảm kết nối thông suốt và hài hòa trong tiểu vùng, đặc biệt là thúc đẩy giao thông, thương mại, đầu tư dọc các hành lang kinh tế; phát triển hệ thống hạ tầng giao thông khu vực biên giới; thực hiện nghiêm các thỏa thuận song phương, đa phương đã ký; (ii) Chú trọng phát triển nông nghiệp bền vững, thông minh hướng tới hình thành các chuỗi giá trị nông nghiệp Mê Công và hội nhập ngày càng sâu vào các chuỗi giá trị toàn cầu; (iii) Đẩy mạnh hợp tác bảo vệ môi trường, quản lý bền vững tài nguyên thiên nhiên, ứng phó biến đổi khí hậu và thiên tai.

Kết thúc Hội nghị, các nhà lãnh đạo đã thông qua *Tuyên bố Phnom Penh Hội nghị cấp cao ACMECS lần thứ 9* và nhất trí Lào sẽ chủ trì tổ chức Hội nghị cấp cao ACMECS lần thứ 10.

VI. KẾT QUẢ HỘI NGHỊ BỘ TRƯỞNG QUỐC PHÒNG CÁC NƯỚC ASEAN MỞ RỘNG LẦN THỨ 7

Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN Mở rộng (ADMM+) lần thứ 7 được tổ chức ngày 10/12/2020, theo hình thức trực tuyến, dưới sự chủ trì của Đại tướng Ngô Xuân Lịch, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Bí thư Quân ủy Trung ương, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Việt Nam đã thành công tốt đẹp.

Tại Hội nghị, các đại biểu đều thống nhất cho rằng, những tiến triển của ADMM+ trong 10 năm qua, trong đó, có việc thường xuyên hóa ADMM+ và nâng số lượng các Nhóm chuyên gia ADMM+ từ 05 nhóm lên 07 nhóm; đặc biệt là sự tiến triển trong hoạt động hợp tác thiết thực của các Nhóm chuyên gia ADMM+, bao gồm: Hỗ trợ nhân đạo và Cứu trợ thảm họa; An ninh biển; Quân y; Chống khủng bố; Giữ gìn hòa bình; Hành động Mìn nhân đạo; An ninh mạng đã góp phần vào việc xây dựng năng lực và tăng cường khả năng phối hợp hoạt động chung giữa các nước thành viên ADMM+ nhằm ứng phó với các thách thức an ninh, vì lợi ích chung của cả khu vực. Các đại biểu đánh giá, hiện nay khu vực đang phải đối mặt với nhiều thách thức, cả truyền thống và phi truyền thống, như: an ninh biển, an ninh mạng, khủng bố, tội phạm xuyên quốc gia, biến đổi khí hậu, dịch bệnh... có nguy cơ ảnh hưởng tới hòa bình, ổn định của khu vực. Trong bối cảnh đó, các nước ADMM+ cần tiếp tục thúc đẩy và tăng cường hợp tác quốc phòng trong cấu trúc khu vực với ASEAN làm trung tâm nhằm xây dựng lòng tin, xây dựng năng lực ứng phó hiệu quả hơn với các mối đe dọa về an ninh chung trong

khu vực, vì hòa bình, ổn định và phát triển của khu vực, nâng cao vai trò trung tâm của ASEAN trong khu vực và trên thế giới.

Hội nghị đã thông qua *Tuyên bố chung về Tầm nhìn chiến lược an ninh của ADMM+*; đồng thời tổ chức Lễ Bàn giao chức Chủ tịch ADMM, ADMM+ cho Bru-nây Đa-rút-xa-lam.

Với vai trò là nước Chủ tịch ADMM+, thay mặt Bộ Quốc phòng Việt Nam, Đại tướng Ngô Xuân Lịch cảm ơn sự ủng hộ của Bộ Quốc phòng các nước ADMM+ và Ban Thư ký ASEAN đối với Việt Nam trong Năm đảm nhiệm vai trò Chủ tịch ASEAN 2020. Đại tướng Ngô Xuân Lịch nhấn mạnh, trong bối cảnh đại dịch Covid-19, các nước ADMM+ đã chủ động thích ứng, triển khai nhiều sáng kiến, cách làm mới qua việc sử dụng sáng tạo các nền tảng kỹ thuật số nên hợp tác quốc phòng trong ASEAN và giữa ASEAN với các đối tác vẫn tiếp tục được duy trì và thúc đẩy. Đại tướng Ngô Xuân Lịch nhấn mạnh, những tranh chấp trên Biển Đông chỉ có thể được xử lý hiệu quả trên tinh thần hữu nghị, thực tâm hợp tác, nghiêm túc tuân thủ luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước của Liên Hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS 1982), thực thi đầy đủ và hiệu quả DOC; đồng thời, sớm kết thúc đàm phán và thông qua Bộ quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) thực chất và hiệu quả.

Các nước ADMM+ đánh giá cao nỗ lực của Việt Nam, trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp nhưng đã chủ động, kịp thời thích ứng với tình hình mới, tích cực triển khai các ưu tiên, sáng kiến đã đặt ra trong Năm đảm nhiệm vai trò Chủ tịch ASEAN 2020, trong đó, đã tổ chức thành công các hội nghị quốc phòng, quân sự ASEAN thời gian qua, đảm bảo an ninh, an toàn và hiệu quả; kịp thời đề xuất, triển khai nhiều sáng kiến trong phòng chống, kiểm soát dịch bệnh cũng như triển khai các hoạt động hợp tác trong khuôn khổ ADMM+.

VĂN BẢN MỚI

Nghị định số 137/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của **Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo**. Nghị định gồm 26 điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11/01/2021. Một số nội dung cụ thể của Nghị định:

- **Nguyên tắc quản lý, sử dụng pháo, thuốc pháo**: (1) Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; (2) Việc quản lý, sử dụng pháo hoa, pháo hoa nổ, thuốc pháo phải bảo đảm đúng mục đích, đúng quy định và bảo đảm an toàn, bảo vệ môi trường; (3) Người quản lý, sử dụng pháo hoa, pháo hoa nổ, thuốc pháo phải bảo đảm đủ điều kiện theo quy định; (4) Pháo hoa, pháo hoa nổ, thuốc pháo và các loại giấy phép bị mất, hư hỏng phải kịp thời báo cáo cơ quan quản lý có thẩm quyền; (5) Pháo hoa, pháo hoa nổ, thuốc pháo khi không còn nhu cầu, hết hạn sử dụng, không còn khả năng sử dụng phải được tiêu hủy theo quy định; (6) Việc tiêu hủy pháo, thuốc pháo phải bảo đảm đúng trình tự, an toàn, bảo vệ môi trường và theo quy định của pháp luật.

- **Các hành vi bị nghiêm cấm:** (1) Nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng hoặc chiếm đoạt pháo nổ...; (2) Nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép pháo hoa, thuốc pháo; (3) Mang pháo, thuốc pháo trái phép vào, ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc vào nơi cấm, khu vực cấm, khu vực bảo vệ và mục tiêu bảo vệ; (4) Lợi dụng, lạm dụng việc sử dụng pháo để xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, tính mạng, sức khỏe, tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân; (5) Trao đổi, tặng, cho, gửi, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố pháo hoa nổ hoặc thuốc pháo để sản xuất pháo trái phép; vận chuyển, bảo quản, tiêu hủy pháo không bảo đảm an toàn hoặc làm ảnh hưởng đến môi trường; (6) Chiếm đoạt, mua, bán, trao đổi, tặng, cho, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố, làm giả, sửa chữa, tẩy xóa các loại giấy phép về pháo; (7) Giao pháo hoa nổ, thuốc pháo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân không đủ điều kiện theo quy định; (8) Hướng dẫn, huấn luyện, tổ chức huấn luyện cách thức chế tạo, sản xuất, sử dụng trái phép pháo dưới mọi hình thức; (9) Cố ý cung cấp thông tin sai lệch về quản lý, bảo quản pháo, thuốc pháo; không báo cáo hoặc báo cáo không kịp thời, che giấu hoặc làm sai lệch thông tin về việc mất, thất thoát, tai nạn, sự cố về pháo, thuốc pháo.

- **Sử dụng pháo hoa:** (1) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có năng lực hành vi dân sự đầy đủ được sử dụng pháo hoa trong các trường hợp sau: Lễ, tết, sinh nhật, cưới hỏi, hội nghị, khai trương, ngày kỷ niệm và trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật; (2) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khi sử dụng pháo hoa chỉ được mua pháo hoa tại các tổ chức, doanh nghiệp được phép sản xuất, kinh doanh pháo hoa.

- Trách nhiệm của tổ chức, doanh nghiệp được nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu pháo hoa, pháo hoa nổ, thuốc pháo...

Ngoài ra, Nghị định còn quy định các nội dung về: Quản lý, bảo quản pháo, thuốc pháo; tiêu hủy pháo, thuốc pháo; giám định tư pháp về pháo, thuốc pháo; các trường hợp tổ chức bắn pháo hoa nổ; thẩm quyền, thủ tục cho phép bắn pháo hoa nổ; trách nhiệm của các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương...